

CHỦ ĐIỂM TRƯỜNG MẦM NON DIỄN KÝ THÂN YÊU.

(Thời gian thực hiện trong 4 tuần : Từ ngày 14/9 đến 9/10/2026)

Giáo viên thực hiện: Đặng Thị Danh - Lớp Mẫu giáo Nhỡ B3.



Tuần 1: Trường mầm non (1 tuần)

Tuần 2: Bé vui trung thu (1 tuần)

Tuần 3: Lớp học của bé (1 tuần)

Tuần 4: Đồ dùng đồ chơi của bé (1 tuần)

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG - CHĂM SÓC SỨC KHỎE VỆ SINH

CHỦ ĐỀ: “Trường mầm non Vạn Kỳ”

Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 14/9 đến ngày 9/10/2026

Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Thu

TT	Nội dung :	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	Kết quả
1	Nuôi dưỡng - Ăn uống	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường quen thuộc. - Cân nặng của trẻ nằm trong kênh A: + Trẻ trai : 14,4 – 23,5 kg. + Trẻ gái : 13,8 – 23,2 kg. - Chiều cao của trẻ nằm trong kênh A. + Trẻ trai : 100,7 – 119,1 cm + Trẻ gái : 99,5 – 117,2 cm. - Trẻ nhận biết được các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng đủ chất với sự phát triển của cơ thể mình. - Biết mời cô, mời bạn trước lúc bắt đầu ăn uống. - Cầm thìa tay phải, tự xúc cơm ăn gọn gàng, thành thạo, ăn từ tốn, nhai kỹ, không nói chuyện đùa nghịch trong khi ăn. ăn hết suất, ngon miệng . - Ngồi ngay ngắn, không co chân lên ghế, không làm đổ vãi.	- Tổ chức bữa ăn cho trẻ ở lớp. + Sắp xếp bàn ghế ngay thẳng hàng – có đủ bàn ghế cho trẻ. + Chuẩn bị đĩa đựng cơm rơi, đĩa đặt khăn ẩm lau tay. - Trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng lần 1 - Giới thiệu với trẻ về món ăn trẻ đang ăn, cung cấp chất gì, tác dụng của thức ăn với cơ thể. - Giáo dục dinh dưỡng lồng ghép vào hoạt động có chủ đích vào hoạt động góc, các hoạt động trong ngày của trẻ. - Trò chuyện với trẻ, xem tranh đọc thơ, bài hát, kể chuyện, sinh nhật, hội thi, lễ hội. - Cho trẻ chơi chọn nhóm TP theo gợi ý của cô. -Tập cho trẻ có thói quen làm một số việc phục vụ nh tự lấy ghế ngồi, ăn xong tự lấy nước uống, lấy khăn lau miệng, cất đồ dùng đúng nơi quy định.	

	- Chăm sóc giấc ngủ	- Biết làm một số việc tự phục vụ, lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Biết giữ VS trong ăn uống. Chỗ ngủ thông thoáng mát mẻ về mùa hè, ấm mùa đông, sạch sẽ yên tĩnh. Ít ánh sáng khi trẻ ngủ. - Trẻ ngủ thoải mái, có đủ giường gối, chăn mùa đông, quạt mùa hè. - Trẻ có thói quen ngủ trưa 1 giấc từ 150 phút. - Trẻ ngủ ngon giấc, đầy giấc - Biết làm một số việc tự phục vụ	- Chuẩn bị đầy đủ gối giường chiếu cho trẻ đi vệ sinh trước lúc ngủ. - Tập cho trẻ tự đi lấy gối, chăn. - Tạo sự êm dịu bằng hát ru để trẻ ngủ dễ dàng, không có trẻ thức.	
2 a	Vệ sinh VS cá nhân trẻ - Rửa tay lau mặt - Vệ sinh răng miệng.	- Đảm bảo đồ dùng cá nhân trẻ đầy đủ, riêng biệt. - Trẻ tự rửa tay lau mặt trước và sau khi ăn đúng thao tác lấy đúng đồ dùng của mình. - Biết rửa tay, mặt khi bẩn và sau khi đi vệ sinh, rửa tay bằng xà phòng. - Vệ sinh răng miệng cho trẻ Sau khi ăn	- Mỗi trẻ có 1 khăn mặt riêng có ký hiệu. - Có đủ nước sạch – trẻ rửa tay dưới vòi nước sạch vừa tầm tay trẻ, có xà phòng, xô đựng cho rửa khi rửa tay. - Mua đủ giấy VS mềm, sạch. - Tổ chức cho trẻ hoạt động VS tự phục vụ dưới sự giám sát gợi ý của cô nhắc trẻ thực hiện đúng thao tác. - Khu vực VS có đủ rộng, thoáng, sạch. - Trò chuyện với trẻ về VS cá nhân. - Lồng ghép vào các hoạt động học tập vào hoạt động vui chơi, các hoạt động trong ngày, mọi lúc, mọi nơi.	

b	- Vệ sinh đi đại tiểu tiện - VS quần áo giày dép Vệ sinh VS cá nhân cô	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, giữ vệ sinh nhà vệ sinh. -VS quần áo giày dép - Luyện cho trẻ có thói quen, hành vi vệ sinh, giữ VS cá nhân sạch sẽ. - VS da, tóc, móng tay - VS răng miệng - VS áo quần, đồ dùng cá nhân - Khám SK định kỳ	- Tập cho trẻ thói quen uống, súc miệng sau khi ăn, súc nước muối sáng ngủ dậy.. Làm quen giữ VS răng miệng và tập đánh răng phối hợp gia đình tập cho trẻ ở nhà, bỏ thói quen ăn quà vặt, kẹo, bánh ngọt. - Khám răng định kỳ (tuyên truyền phụ huynh) để chữa răng khi bị đau. Luyện thở bằng mũi để răng miệng không bị khô. Hướng dẫn nhắc nhở trẻ đi VS đúng nơi quy định, bỏ giấy vệ sinh vào nơi quy định, biết xả nước vào bệch sạch sẽ, rửa tay bằng xà phòng sau khi đi đại tiện. - Thay quần khi trẻ đái ớt, cởi bớt áo quần khi trời nóng, mặc khi trời lạnh. Mặc quần áo phù hợp thời tiết. - Có dép đi trong lớp, dép ở nhà. - Cô cắt ngắn móng tay, vệ sinh tóc, da, tắm rửa hàng tháng, đầu tóc chải cặp gọn gàng, sạch sẽ. - Rửa tay sạch bằng xà phòng và nước sạch trước khi cho trẻ ăn hoặc tiếp xúc với thức ăn, sau khi đi vệ sinh. Sau khi làm vệ sinh cho trẻ quét rác lau nhà. - Đeo khẩu trang khi chia thức ăn, khi ho, sổ mũi, viêm họng.	
---	--	--	---	--

			- Quần áo gọn gàng, sạch sẽ, mặc đồng phục công tác khi ở trường. - Tham gia vào thực hiện khám SK định kỳ do trường tổ chức.	
C	Vệ sinh môi trường - Vệ sinh đồ dùng đồ chơi. - vệ sinh nhóm lớp, nhà vệ sinh. - xử lý rác, nước thải. - Giữ sạch nguồn nước	- Vệ sinh đồ dùng đồ chơi sạch sẽ. - Vệ sinh phòng nhóm, sắp xếp đồ dùng đồ chơi đúng nơi gọn gàng. - Có đủ nước sạch, đồ dùng cho trẻ thực hiện vệ sinh. - Giữ sạch nền nhà phòng học. - Vệ sinh sân trường, xung quanh lớp học. - Tạo môi trường cây xanh bóng mát ở sân Trường, xử lý rác thải, nước thải. - Biết giữ sạch nguồn nước	- Lên lịch vệ sinh đồ dùng, đồ chơi định kỳ hàng tuần, ngày. - Không sử dụng đồ dùng ăn uống bằng nhựa. - Đánh chùi xô chậu, đồ dùng hàng ngày bằng khăn ẩm. - Đồ dùng đồ chơi bằng nhựa gỗ tránh vỡ dễ chùi, rửa. - Lau quét nền nhà sau khi ăn cơm, lát gạch nền nhà, thoáng mát phòng trước giờ đón trẻ và giờ ngủ. - Tập thói quen để dép ở nhà bên ngoài - Tập cho trẻ thói quen bỏ rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi. -Giáo dục trẻ BVMT trong tiết học, vui chơi, tham quan mọi lúc, mọi nơi, tiết kiệm điện nước, biết bảo vệ nguồn nước sạch. •	
3	Chăm sóc Sức khỏe * Khám sức khỏe định Kỳ, cân đo TDSK trẻ	- Cân đo theo dõi sức khỏe qua biểu đồ tăng trưởng cho trẻ SD D. - 100% trẻ ở trường đợt khám sức khỏe, được cân đo theo dõi biểu đồ. - Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh	- Phối hợp với Trạm y tế khám SK trẻ 2 lần/năm vào tháng 10 – tháng 3 hàng năm. - Thực hiện cân đo theo dõi biểu đồ 1 quý/lần. Các kết quả được ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi sức khỏe và biểu đồ tăng trưởng.	

	*Tiêm chủng và Phòng dịch	đưỡng xuống dưới 7% cuối năm phòng chống suy sinh đưỡng, béo phì, theo dõi chiều cao trẻ. - Cần có tủ thuốc nhà trường - Xử trí ban đầu một số bệnh thường gặp, kỹ năng chăm sóc. - Trẻ phát triển bình thường, cân đối về cân nặng, chiều cao của lứa tuổi. trẻ vui vẻ, yên tâm, thích đi học, khỏe mạnh, trẻ được đảm bảo an toàn thân thể. - 100% trẻ được tiêm chủng các bệnh thường gặp cần tiêm phòng ở độ tuổi này. - Trẻ tiêm đúng, đủ mũi vắc xin. - Phòng và chống dịch bệnh không để dịch bệnh xảy ra lây lan trong trường học.	- Thông báo trao đổi với phụ huynh tình hình sức khỏe, tình trạng bệnh lý của trẻ để tìm giải pháp chữa trị điều chỉnh chế độ nuôi dưỡng chăm sóc SK trẻ – suy dinh dưỡng, béo phì, thấp còi, bị bệnh, bị khuyết tật. - Xây dựng tủ thuốc có cửa với một số thuốc thông thường giảm sốt, bông, ô xi già, băng dầu cao, ô rê dôn... - Thường xuyên kiểm tra ATTP, kiểm tra an toàn đồ dùng đồ chơi trong lớp, ngoài trời, không dùng đồ chơi có độc hại, sắc nhọn, dễ vỡ, chữa đồ dùng đồ chơi hỏng hóc. Nhà trường kết hợp với trạm y tế xã để khám sức khỏe định kỳ, và tiêm phòng, đúng ,đủ mũi vắc xin các bệnh ở độ tuổi này. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh phòng chống bệnh (tay chân miệng), Và các bệnh dịch khác.	
4	An toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh không để tai nạn xảy ra trong Trường học. -đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể lực và tâm lý	- Giáo dục trẻ thói quen vệ sinh, giữ sạch môi trường trong học tập, vui chơi, hoạt động trong ngày, trong lễ hội, hội thi. - Giáo dục cho trẻ nhận biết một số nguy cơ không an toàn để tránh và nói cho người lớn biết để cắt hoặc sửa chữa.	

			- Cách bảo vệ chăm sóc các bộ phận của cơ thể và giác quan.	
--	--	--	---	--

*** Đánh giá sự phát triển của trẻ:**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON DIỄN KỸ

Thực hiện trong 4 tuần: từ ngày 14/9/2025 đến ngày 9/10/2026.

GV thực hiện: Đặng Thị Danh – Lớp: Mẫu giáo Nhỡ B3

MỤC TIÊU CÁC LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN			
Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất			
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
MT1	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng: + Trẻ trai: 14,1 - 24,2kg + Trẻ gái: 13,7 - 24,9kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 100,7 - 119,2 cm + Trẻ gái: 99,9 - 118,9cm	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu của trẻ theo độ tuổi. - Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ 3 lần/năm. + Cân đo trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/tháng - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/năm - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. * Steam: - Lắp ghép tháp dinh dưỡng của bé.	*Hoạt động ăn: - Cho trẻ ăn đầy đủ các nhóm chất dinh dưỡng. *Hoạt động mọi lúc mọi nơi: - Cân đo lần 1. - Đánh giá trẻ theo biểu đồ. *Chơi, hoạt động ở các góc: - Steam: Cho trẻ lắp ghép tháp dinh dưỡng của bé.
MT3	Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản.	- Nhận biết một số món ăn quen thuộc hàng ngày ở nhà và ở trường; - Trò chuyện về một số thực phẩm quen thuộc trong các bữa ăn hàng ngày của trẻ, ích lợi của việc ăn các món ăn hàng ngày và luyện tập sức khỏe.	- Tổ chức HĐ chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày. - Hoạt động ăn; - Tổ chức tuyên truyền với phụ huynh để phụ huynh sẽ giới thiệu.
MT10	Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.	- Dạy trẻ kỹ năng không đi theo người lạ. - Không chạy xa khỏi tầm nhìn bố mẹ ở nơi công cộng(chợ, siêu thị, công	Hoạt động học: - Dạy trẻ kỹ năng không đi theo người lạ * Hoạt động mọi lúc mọi nơi:

		viên...).Không đi theo người lạ. - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.	-Dạy trẻ không đi theo người lạ. - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo. * Lồng ghép các hoạt động trong ngày:
b. Phát triển vận động:			
MT12	Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	- Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp theo hiệu lệnh: - <i>Hô hấp</i> : hít vào thở ra - <i>Tay</i> : + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, nắm mở bàn tay). + Co và duỗi bàn tay, vổ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - <i>Lưng, bụng, lườn</i> : + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - <i>Chân</i> : + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. HĐ: Những quả bóng màu; gà trống....	- Tổ chức HĐ thể dục sáng. - Thứ 2,4,6 tập với nhạc. - Thứ 3,5 tập với nhịp hô. - Tổ chức hoạt động học:

MT13	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động..	+ Đi bằng gót chân + Đi khuyu gối.	- Tổ chức hoạt động học: - Đi bằng gót chân + TC: Lộn cầu vòng + Đi khuyu gối. + TC: Chuyển bóng *Hoạt động ngoài trời.
MT14	Kiểm soát được vận động khi thay đổi hướng vận động đi/chạy	+ Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh,	- Tổ chức hoạt động học: - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + TC: Tung bóng và bắt bóng *Hoạt động ngoài trời.
MT15	Phối hợp tay- mắt trong vận động: Tung/đập/lăn/ném bắt bóng.	+ Tung bóng lên cao và bắt.	- Tổ chức hoạt động học: - Tung bóng lên cao và bắt. - Lồng ghép vào các hoạt động trong ngày.
MT17	Thực hiện được các vận động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động: Vẽ/ Cắt/ lắp ráp /tết sợi/ cài, cời cúc/buộc dây giày.	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi... - Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối - Cài, cời cúc, khâu, buộc dây. - Gấp giấy - Lắp ghép hình. - Xé, cắt đường thẳng - Tô, vẽ hình * UD PP Montessori : Thực hành cuộc sống: cài/cời cúc,	* Chơi hoạt động ở các góc: *Hoạt động chiều: - Ứng dụng pp Montessori: Dạy trẻ thực hành khâu hạt.

		kéo khóa, buộc dây, khâu hạt, gấp khăn, rót/chuyển hạt.	
II. Giáo dục phát triển nhận thức			
1. Khám phá khoa học			
a. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng			
<u>MT20</u>	Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự giống nhau, khác nhau của các đối tượng được quan sát; Phân loại được các đối tượng theo 1 hoặc 2 dấu hiệu.	- Đặc điểm, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. So sánh sự giống nhau và khác nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi - Quan sát: Quan sát đồ chơi sân trường; Thời tiết trong ngày; QS sân trường;...	- Tổ chức ở hoạt động ngoài trời. - Quan sát: Quan sát đồ chơi sân trường; Thời tiết trong ngày; QS sân trường;....
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			
<u>MT25</u>	Đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10. Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự	- Đếm đến 2, nhận biết số lượng 1, 2.	- Tổ chức hoạt động học : + Cho trẻ đếm đến 2, nhận biết số lượng 1, 2. - Tổ chức hoạt động góc: Trẻ đếm đến 2, chơi với số 1,2. - Lồng ghép ở các hoạt động trong ngày. - Trẻ nhận biết các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 1- 2.
<u>MT30</u>	Chỉ ra được điểm giống, khác nhau giữa 2 hình (tròn và tam giác, vuông và hình chữ nhật...) Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau giữa hình tròn và tam giác	- Tổ chức hoạt động học : - So sánh sự khác nhau và giống nhau giữa hình tròn và tam giác - Tổ chức hoạt động góc: + Dạy trẻ so sánh sự khác nhau và giống nhau giữa hình tròn và tam giác.

			- Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích, theo yêu cầu và gọi tên hình mới - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
3. Khám phá xã hội			
a. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng			
<u>MT36</u>	Kể tên và nêu đặc điểm một số ngày lễ hội đến trường và ngày tết trung thu.	* Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: + Ngày hội đến trường của bé + Vui hội trung Thu.	*Hoạt động học: - KPXH + Trò chuyện về ngày tết trung thu. *Hoạt động mọi lúc mọi nơi: + Ngày hội đến trường của bé + Cho trẻ xem tranh ảnh về ngày vui tết trung thu.
<u>MT39</u>	Nói tên, địa chỉ của trường lớp; tên, một số công việc của các cô giáo và các bác công nhân viên trong trường và tên, một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi trò chuyện.	- Trường mầm non Vạn Kỳ của bé. - Lớp học của bé. - Đồ dùng đồ chơi trong lớp. *UD pp Trò chuyện sáng UNI; Sơ đồ tư duy	- Tổ chức hoạt động: Hoạt động học : - Trường mầm non Vạn Kỳ của bé. *Hoạt động mọi lúc mọi nơi : Trò chuyện với trẻ về tên, địa chỉ của trường, lớp.Tên và công việc của cô giáo và các bác ở trường. - Trò chuyện Sáng units: - Lớp mẫu giáo nhỡ B3 của bé. - Các hoạt động của bé ở trường mầm non Vạn kỳ.
III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ			
* Nghe hiểu lời nói:			

<u>MT41</u>	Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...	- Nghe, hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng, đồ dùng/ thực vật, động vật và từ biểu cảm - Nghe, hiểu nghĩa của các từ khái quát: Rau, quả, con vật, đồ vật, đồ gỗ.... + Phân nhóm đồ dùng, đồ chơi; nhóm cây, con... + Trò chuyện: “Công việc của người mẹ trong ngày chủ nhật”	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi: -Trẻ quan sát và gọi tên, nêu được một số đặc điểm, tính chất, công dụng của đồ dùng khi cô hỏi. -Trẻ nghe hiểu nghĩa của các từ khái quát: rau, quả, ... *Chơi, hoạt động ở các góc: -Trẻ phân nhóm đồ dùng đồ chơi theo yêu cầu.
* Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày:			
<u>MT44</u>	Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Nghe, sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm của các đồ vật, con vật, cây cối, hiện tượng tự nhiên, phương tiện giao thông. + HĐ: Bạn lấy được cái gì?	- Tổ chức hoạt động ngoài trời. - Tổ chức lồng ghép hoạt động học.
<u>MT47</u>	Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.	- Đọc các bài thơ , ca dao, đồng dao ,tục ngữ, câu đố , hò, vè phù hợp với độ tuổi. + Thơ: Nghe lời cô giáo. (Nguyễn văn Chương); - Ca dao, câu đố, tục ngữ về chủ đề.	- Tổ chức ở hoạt động học: + Nghe lời cô giáo. (Nguyễn văn Chương); - Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Dung dăng dung dẻ, Nghe lời cô giáo, bạn mới - Ca dao tục ngữ.

MT48	Nghe và hiểu nội dung câu chuyện, biết kể lại truyện có mở đầu, kết thúc. Đóng kịch, bắt chước giọng nói điệu bộ của nhân vật trong truyện.	* Nghe, hiểu nội dung truyện kể, * Kể lại truyện đã được nghe * Đóng kịch. - Truyện: + “Món quà của cô giáo” + “Người bạn tốt” + Thỏ trắng đi học(Trường MN 15,quận 4,TP.Hồ Chí. Vịt con đi học. Sự tích chú cuội chơi trăng.	*Hoạt động học : - Truyện: + “Món quà của cô giáo” + “Người bạn tốt” *Hoạt động góc. *Hoạt động ngoài trời. *Hoạt động chiều. * Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Thỏ trắng đi học.Vịt con đi học. Sự tích chú cuội chơi trăng.
-------------	---	--	--

*** Làm quen với việc đọc – viết**

MT54	Nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, vào; nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...) + Vẽ, gắn ký hiệu phù hợp vị trí. + Làm các biển báo	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi: -Trẻ làm quen với một số ký hiệu cá nhân ở lớp.
-------------	---	--	--

IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

MT57	Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Chơi ở góc: - Góc phân vai: Cô giáo, Bác cấp dưỡng; Cửa hàng bán đồ dùng đồ chơi cho trẻ, Bếp ăn của trường; Cửa hàng thực phẩm; Phòng khám...	* Tổ chức ở hoạt động góc. * Tổ chức ở hoạt động chiều. (chơi tự chọn ở các góc)
-------------	---	--	--

		- Góc xây dựng: Xây trường MN; Xây dựng sân khấu đón Tết trung thu; Xây lớp học của bé; - Góc học tập: Nói tranh; phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu; Phân nhóm đồ dùng; Tô vẽ chữ cái, chữ số, nói số lượng tương ứng; Chơi đồ mi nô; lắp ghép các khái niệm tương phản ; Làm biểu đồ cân nặng chiều cao + Xem tranh truyện về chủ đề trường mầm non, - Góc Nghệ thuật: + Vẽ, nặn, xé dán, tô màu đồ dùng, đồ chơi trong trường mầm non, - Làm album ảnh về chủ đề: trường mầm non, - Đóng kịch: các câu chuyện trong chủ đề: trường mầm non, - Biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non, - Góc thiên nhiên: chăm sóc rau, vườn hoa, cây cảnh * Montessori, Ứng dụng PP STEAM - Hoạt động tập làm bé MC.	
--	--	---	--

		- Trò chơi bán hàng. - Trò chơi mẹ con, nấu ăn, cô giáo.	
MT58	Cố gắng hoàn thành công việc được giao: Trục nhật, cất dọn đồ chơi.	+ Cùng nhau trục nhật + Bé sắp xếp đồ chơi	- Tổ chức lồng ghép giáo dục trẻ ở các hoạt động trong ngày. - Tổ chức hoạt động chiều thứ 6 hàng tuần.

V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

* Âm nhạc

<u>MT71</u>	Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện. Thích nghe các bài hát dân ca các vùng miền (Phát triển chương trình và Lồng ghép yếu tố đa văn hóa).	+ Nghe hát: - Ngày đầu tiên đi học. (Nguyễn ngọc thiện) - Chiếc đèn ông sao. (Phạm Tuyên), - Cô Giáo miền xuôi (Đỗ Mạnh Tường)	*Hoạt động học: + Nghe hát: - Ngày đầu tiên đi học. (Nguyễn ngọc thiện) - Chiếc đèn ông sao. (Phạm Tuyên), - Cô Giáo miền xuôi (Đỗ Mạnh Tường) * Hoạt động mọi lúc mọi nơi:
<u>MT72</u>	Hát đúng giai điệu lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ. Thích hát và vận động các bài hát dân ca các vùng miền (Phát triển chương trình và lồng ghép yếu tố đa văn hóa).	+ Dạy hát: - Rước đèn dưới trăng (Phạm Tuyên) - Trường chúng cháu đây là trường MN (Phạm Tuyên)	Hoạt động học: +Dạy hát: - Rước đèn dưới trăng (Phạm Tuyên) - Trường chúng cháu đây là trường MN (Phạm Tuyên) *Hoạt động góc *Hoạt động ngoài trời *Hoạt động chiều.

			- Rước đèn dưới trăng - Trường chúng cháu đây là trường MN -Vui đến trường (Hò Bắc) * Hoạt động mọi lúc mọi nơi: - Rước đèn dưới trăng - Trường chúng cháu đây là trường MN -Vui đến trường (Hò Bắc)
<u>MT73</u>	Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa); trò chơi âm nhạc	+Trò chơi: - Ai nhanh nhất. - Ai đoán giỏi - Vũ điệu hóa đá. -Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.	+Trò chơi: - Ai nhanh nhất - Ai đoán giỏi. - Vũ điệu hóa đá. - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. - Tổ chức lồng ghép ở các hoạt động trong ngày.
<u>MT74</u>	Lựa chọn dụng cụ, hình thức vận động và thể hiện hình thức vận động theo bài hát bản nhạc.Thích sử dụng bộ gõ cơ thể, thích vận động các bản nhạc nước ngoài, (Phát triển chương trình và lồng ghép yếu tố đa văn hóa)	- Vận động múa minh họa: -Vui đến trường (Hò Bắc)	Hoạt động học: +Dạy vận động múa minh họa hát: -Vui đến trường (Hò Bắc) *Hoạt động góc *Hoạt động ngoài trời *Hoạt động chiều.
* Tạo hình.			

<u>MT77</u>	Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	+Tạo hình : - Vẽ, tô màu vườn hoa trong trường; Vẽ và tô màu dây cờ; Vẽ đồ chơi trong lớp; Tô màu cô giáo và các bạn...	* Hoạt động học - Vẽ tô màu hoa trong vườn trường. - Tô màu cô giáo và các bạn. * Hoạt động chiều: -Vẽ đồ chơi trong lớp học. *Chơi, hoạt động ở các góc: -Vẽ, tô màu dây cờ.
<u>MT78</u>	Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	+ Cắt dán hàng rào trường mầm non +Làm đèn trung thu (Lồng ghép ứng dụng Stem)	*Hoạt động học: -Steam: Cắt, dán đèn lồng. *Hoạt động chiều: -Cắt dán hàng rào trường mầm non .
<u>MT81</u>	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	+ Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng + Giữ gìn sản phẩm	*Hoạt động học, chơi hoạt động ở các góc: Trẻ nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng và giữ gìn sản phẩm.